

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST

Ngày: 08-10-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Ông **Trương Công Khánh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ Loan** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà **Võ Thị Hải Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

**Phạm Cao C**, sinh ngày 23/4/1983 tại Đà Nẵng; Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 6x, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Đ (s) và bà Nguyễn Thị Th (s); Có vợ Trần Thị H (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: + Ngày 12/4/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

+ Ngày 10/7/2015 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng ra quyết định số 17 đưa vào cơ sở chữa bệnh.

+ Ngày 29/01/2018, Chủ tịch UBND phường Phước Mỹ ra quyết định giao Phạm Cao C cho cơ sở quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp XLHC đưa vào cơ sở Bàu Bàng trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/01/2018. Trong thời gian đưa vào Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung tại tỉnh Thừa Thiên Huế chờ giám định, Phạm Cao C bỏ trốn nên bị truy nã, bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/6/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Bà Hong Wei W, sinh năm 1986; Số hộ chiếu: G321293xx; Quốc tịch: Trung Quốc. Vắng mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Hồng Thanh – luật sư văn phòng luật sư Lê Thị Hồng Thanh thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo. Có mặt

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Cao C:**

Ông Phạm Đ, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961 (cha mẹ ruột của bị cáo); Cùng trú tại: Số nhà 3xx Nguyễn Duy Tr, tổ 6x, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoản 11h ngày 25.12.2017, Phạm Cao C đi trên bãi biển xem ai sơ hở tài sản để lấy trộm. Khi đến khu vực bãi tắm trước khách sạn A đường V, P. P, Q. N, Đà Nẵng, Cường phát hiện chị Hong Wei W (sinh năm 1986, Quốc tịch: Trung Quốc ) để túi xách màu xanh dương trên bãi cát nhưng không có người trông coi. Cường đến lén lút lục túi xách lấy trộm 01 máy chụp ảnh mini màu bạc, hiệu Samsung loại EV-NXFIZZA2HKR giấu vào trong áo khoác của mình rồi bỏ đi thì bị tổ tuần tra Công an phường Phước Mỹ bắt giữ.

**Tang vật tạm giữ:** 01 máy chụp ảnh mini màu bạc, hiệu Samsung loại EV-NXFIZZA2HKR.

Theo kết luận của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà, Đà Nẵng, giá trị máy ảnh nêu trên là 3.000.000 đồng.

Ngày 25.12.2018, Công an phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã trả lại tài sản cho chị Hong Wei W

Quá trình giải quyết vụ án, có căn cứ xác định Phạm Cao C có bệnh lý về tâm thần. Ngày 29/5/2018, Cơ quan CSĐT công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 131/QĐ yêu cầu trưng cầu giám định tâm thần đối với bị can Phạm Cao C. Ngày 13.8.2018, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung có kết luận giám định số 712/KLGĐTC kết luận:

1. Trước thời điểm gây án:

- Kết luận về y học: rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng Metamphetamine ( F19.5 ) Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tất chứng tác phong đáng kể ( F71.1 ).

- Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế điều khiển hành vi.

2. Tại thời điểm gây án:

- Kết luận về y học: rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng Metamphetamine (F19.5) Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1).

- Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế điều khiển hành vi.

Đối tượng cần điều trị ngoại trú và cách ly ma túy.

Ngày 17/8/2018, cơ quan CSĐT Công an Đà Nẵng có công văn số 1962/CV-PC44 yêu cầu giải thích từ ngữ trong kết luận giám định xác định trách nhiệm hình sự đối với Cường.

Cùng ngày, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung có kết luận giám định số 189/PYTT-PKHTH trả lời: tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, Phạm Cao C mặc dù Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế điều khiển hành vi nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSĐN-P3 ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy bị cáo Phạm Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Cao C từ 6 đến 9 tháng tù

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Cao C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nhận tội danh của bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Cao C thống nhất về tội danh và điều khoản như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội trong tình trạng bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Gia đình bị cáo có công cách mạng (bị cáo có ông nội và ông ngoại là liệt sỹ, có bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng, cha của bị cáo là thương binh). Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn, hiện nay đang nuôi 02 con còn nhỏ. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Vì vậy, đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất của khung hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Cao C tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa của Luật sư và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ ngày 25/12/2017, tại bãi biển phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, Phạm Cao C lợi dụng lúc chị Hong Wei W sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lục túi xách lấy trộm 01 máy ảnh mi ni Samsung trị giá 3.000.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng số 28/CT-VKSĐN-P3 ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2]. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và sau đó bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do sử dụng ma túy, nhưng bị cáo không tự cải tạo mình mà vẫn tiếp tục phạm tội. Lợi dụng khách du lịch là người nước ngoài mất cảnh giá, sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trộm cắp. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thỏa đáng để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; khi phạm tội và tại thời điểm hiện tại bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng ma túy; gia đình bị cáo có công cách mạng (ông nội và ông ngoại của bị cáo là liệt sỹ, bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng, cha của bị cáo là thương binh). Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có vợ nhưng đã ly hôn, hiện nay đang nuôi 02 con còn nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[3]. **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại chị Hong Wei W đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Bị cáo Phạm Cao C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 173; h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017)

**2. Tuyên bố:**

**Bị cáo Phạm Cao C phạm tội “Trộm cắp tài sản”**

Xử phạt: **Phạm Cao C 06 (sáu)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2018.

**\* Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Phạm Cao C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN
- PC 44 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Cơ quan THAHS và HTTP CATP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Huỳnh Đức Kỳ**

